TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ ĐỒN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/HS - ST
Ngày 18/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hiến Công Hanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nông Văn Điền

2. Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Du – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Nha – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2019/TLST - HS ngày 10/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST- HS ngày 05/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Văn Tr1 (tên gọi khác: không); sinh ngày 04/6/1989. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn Tr2 và con bà Hoàng Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/7/2019 đến ngày 30/7/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 21/7/2019 tổ công tác điều tra về tội phạm ma túy Công an huyện Chợ Đồn đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn K, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện và bắt quả tang Hà Văn Tr1, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói nhỏ chất bột màu trắng được gói bằng loại giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên ngoài được gói bởi nilon màu hồng và bọc bằng giấy có chữ (Loại giấy báo), tại túi quần sau bên trái Tr1 đang mặc.

Hồi 09 giờ 00 phút, ngày 22/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và công trình phụ cận đối với Hà Văn Tr1 tại thôn B, xã Y, huyện C. Qua khám xét không thu giữ được gì.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng gói chất màu trắng thu giữ của Hà Văn Tr1 do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn lập hồi 21giờ 00 ngày 21/7/2019 đã xác định như sau:

- 01 (một) gói nhỏ chất bột màu trắng được gói bằng loại giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên ngoài được gói bởi nilon màu hồng và bọc bằng giấy có chữ (Loại giấy báo), cân riêng chất bột màu trắng có khối lượng là: 0,34g (không phẩy ba bốn gam).

Tại Bản kết luận giám định số 118/KTHS-MT ngày 26/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là ***0,34g (không phẩy ba bốn gam)***.

Sau giám định mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T2 còn lại: 0,310g (không phẩy ba một không gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T118 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra Hà Văn Tr1 khai nhận: 01 gói nhỏ ma túy mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là ma túy loại Heroine do Tr1 mua về để sử dụng cá nhân, cụ thể: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 21/7/2019 Tr1 bắt xe ô tô khách từ nhà để đi xuống huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma túy về cho bản thân sử dụng. Khi đi đến khu vực ngã ba L, thuộc thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì gặp một người đàn ông không quen biết, Tr1 đã hỏi và mua với người đàn ông này 01 (một) gói ma túy với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Mua xong Tr1 cất ma túy vào túi quần đang mặc rồi bắt xe ô tô khách đi về. Đến khu vực đường rẽ từ xã Y đi vào xã P thuộc thôn K, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn phát hiện bắt quả tang cùng tang vật là 0,340g (không phẩy ba bốn không gam).

Tại bản cáo trạng số 39/CT - VKSCĐ ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn đã truy tố bị cáo Hà Văn Tr1 về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn Tr1 với mức hình phạt từ 12 đến 18 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng thu giữ không có giá trị và vật cấm lưu hành. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn Tr1 khai nhận: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 21/7/2019 Tr1 bắt xe ô tô khách từ nhà để đi xuống huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma túy về cho bản thân sử dụng. Khi đi đến khu vực ngã ba L, thuộc thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì gặp một người đàn ông không quen biết, Tr1 đã hỏi và mua với người đàn ông này 01 (một) gói ma túy với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Mua xong Tr1 cất ma túy vào túi quần đang mặc rồi bắt xe ô tô khách đi về. Đến khu vực đường rẽ từ xã Y đi vào xã P thuộc thôn K, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn phát hiện bắt quả tang cùng tang vật là 0,340g (không phẩy ba bốn không gam). Toàn bộ số ma túy của bị cáo bị thu giữ đều là chất ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,340g (không phẩy ba bốn không gam), bị cáo tàng trữ để bản thân sử dụng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Hành vi tàng trữ 0,340g (không phẩy ba bốn không gam) chất ma túy, loại Heroine của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 39/CT – VKSCĐ ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của nhà nước về các chất ma tuý, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương nên cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh mới đủ sức giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội là Hà Văn L là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:*"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng"*. Tuy nhiên, qua các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 01 (một) phong bì mới ký hiệu T118, 01 (một) phong bì đã được niêm phong dán kín ký hiệu T118. Xác định là vật chứng không có giá trị sử dụng và là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Trong vụ án còn có đối tượng nam giới (không rõ họ, tên cụ thể) theo lời khai của bị cáo là người đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo ngày 21/7/2019 tại thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể của đối tượng này nên không đủ cơ sở để điều tra xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Hà Văn Tr1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Tr1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Hà Văn Tr1 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/7/2019 đến ngày 30/7/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

- Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 (một) phong bì mới ký hiệu T118 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, sau khi giám định hoàn trả lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn;

+ 01 (một) phong bì đã được niêm phóng dán kín ký hiệu T3, trên mặt của phong bì có 03 (ba) hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn, 02 (hai) dòng chữ "Hà Văn Tr1", 02 (hai) chữ ký "Tr1", 03 (ba) chữ ký không đọc được.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật án phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Văn Tr1 phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKS tỉnh Bắc Kạn;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND Chợ Đồn;
- Công an Chợ Đồn;
- THADS Chợ Đồn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hiến Công Hanh